

Số: 262 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ luật sư
tỉnh Bắc Giang đến năm 2020

107
18/11

LĐ, VP, Phó TBTP

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Luật sư ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 28/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư;

Căn cứ Thông tư số 02/2007/TT-BTP ngày 25 tháng 4 năm 2007 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số quy định của Luật Luật sư; Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Luật sư;

Căn cứ Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 27/TTr-STP ngày 02 tháng 12 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ luật sư tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, với các nội dung như sau:

1. Mục tiêu của Đề án

a) Mục tiêu chung:

- Tăng cường về số lượng, xây dựng đội ngũ luật sư giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, am hiểu luật pháp, có đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng hành nghề, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu về dịch vụ pháp lý của tổ chức, công dân, đáp ứng đòi hỏi của công cuộc cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

- Xây dựng tổ chức hành nghề luật sư đa dạng trong tổ chức và hoạt động, có tổ chức quy mô nhỏ và vừa, có tổ chức quy mô lớn, có tổ chức hoạt động trong nhiều lĩnh vực, có tổ chức hoạt động chuyên sâu trong một hoặc một số lĩnh vực, nâng cao năng lực và chất lượng của các tổ chức hành nghề luật sư có sức cạnh tranh với các tổ chức hành nghề trong nước và ngoài nước.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Phát triển về số lượng luật sư và tổ chức hành nghề luật sư, phấn đấu đến năm 2015 toàn tỉnh có 40 - 50 luật sư và 10 - 15 tổ chức hành nghề luật sư; đến năm 2020 có 70 - 100 luật sư và 16 - 20 tổ chức hành nghề luật sư; mỗi

huyện, thành phố có ít nhất một tổ chức hoặc chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư. Chú trọng phát triển một số tổ chức hành nghề luật sư có quy mô vừa và lớn, có từ 10 - 15 luật sư, hoạt động chuyên sâu trong từng lĩnh vực.

- Các luật sư được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên nhằm cung cấp thông tin, bổ sung kiến thức, trau dồi kỹ năng nghiệp vụ và đạo đức nghề nghiệp, nâng cao năng lực hành nghề của các luật sư.

- Phát triển số lượng luật sư có khả năng tư vấn chuyên sâu các lĩnh vực pháp luật, nhất là lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại; phấn đấu có ít nhất 01 luật sư được đào tạo theo chương trình phát triển luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế theo Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”.

- Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò tự quản của tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư ở địa phương, tăng cường năng lực giám sát của tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư ở địa phương, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức nghề nghiệp của luật sư.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Khảo sát, đánh giá nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

Điều tra trực tiếp kết hợp với khảo sát, thu thập thông tin nhằm đánh giá nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đồng thời có cơ sở dự báo chính xác về mức độ gia tăng nhu cầu dịch vụ pháp lý trong tương lai.

Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2012.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đáp ứng yêu cầu trợ giúp pháp lý của cá nhân, tổ chức và của hoạt động tố tụng:

a) Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến luật sư đến đông đảo các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhằm tăng cường nhận thức về ý nghĩa, vai trò của luật sư đối với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho sự phát triển đội ngũ luật sư và hành nghề luật sư.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2020.

b) Khuyến khích người có đủ điều kiện tham gia khoá đào tạo nghề luật sư và hành nghề luật sư tại địa phương.

Trước mắt, khảo sát nhu cầu đào tạo nghề luật sư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và một số tỉnh lân cận, phối hợp với Học viện Tư pháp mở lớp đào tạo nghề luật sư tại tỉnh Bắc Giang, tạo điều kiện cho người có đủ tiêu chuẩn tham gia khoá học.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Năm 2011 - 2012.

c) Phổ biến, tuyên truyền và khuyến khích những người đã từng công tác trong ngành pháp luật, những người thuộc diện được miễn đào tạo nghề luật sư như: Thẩm phán, điều tra viên, kiểm sát viên sau khi nghỉ hưu tham gia hành nghề luật sư và hoạt động tại địa phương.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư.

Đơn vị phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2020.

d) Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, phẩm chất đạo đức cho luật sư, giúp luật sư nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong hoạt động hành nghề, đặc biệt là trong hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; tổ chức cho luật sư tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức tọa đàm, hội thảo khoa học nhằm cung cấp thông tin, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao kiến thức, kỹ năng hành nghề cho luật sư.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2020.

đ) Xây dựng Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp, đồng thời giám sát việc tuân thủ pháp luật, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của luật sư.

Đơn vị thực hiện: Đoàn Luật sư chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2011.

e) Cử luật sư tham gia các khoá bồi dưỡng ngoại ngữ, các lớp đào tạo theo chương trình phát triển luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế theo Quyết định số 123/QĐ-TTg ngày 18/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2020.

g) Tổ chức đánh giá, phân loại luật sư, tổ chức hành nghề luật sư nhằm góp phần thúc đẩy sự phát triển đúng định hướng của luật sư và tổ chức hành nghề luật sư.

Đơn vị thực hiện: Đoàn Luật sư chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2.3. Phát triển tổ chức hành nghề luật sư, nâng cao tính chuyên nghiệp, bảo đảm sự phân bố hài hòa giữa các địa phương:

a) Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cấp giấy đăng ký hoạt động cho các tổ chức hành nghề luật sư;

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

b) Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư đặt trụ sở trên địa bàn các huyện, nhất là các địa bàn có kinh tế phát triển và đặt Tòa án khu vực, đảm bảo sự phát triển hài hoà giữa các địa phương; có chính sách cởi mở, thu hút các tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, tổ chức hành nghề luật sư có uy tín trong nước thành lập chi nhánh tại địa bàn tỉnh.

Đơn vị thực hiện: UBND các huyện, thành phố

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

c) Khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư mở rộng quy mô tổ chức, hoạt động chuyên sâu, tạo ra thế mạnh của tổ chức hành nghề luật sư ở từng lĩnh vực.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

d) Khảo sát, đánh giá để lựa chọn, định hướng những tổ chức hành nghề luật sư có điều kiện phát triển chuyên sâu về các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại. Luật sư thuộc các tổ chức này sẽ được ưu tiên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về ngoại ngữ, kiến thức pháp luật, kỹ năng hành nghề luật sư trong và ngoài nước theo Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

2.4. Xây dựng cơ chế chính sách nhằm thu hút, tạo môi trường thuận lợi cho các luật sư hoạt động và phát triển:

a) Nghiên cứu, xây dựng chính sách ưu đãi nhằm thu hút, tạo môi trường thuận lợi cho các luật sư hành nghề và phát triển hoạt động như chính sách về miễn, giảm thuế; hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; chính sách ưu đãi đối với các tổ chức hành nghề luật sư hoạt động chuyên sâu trong các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh, thương mại v.v...

Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính phối hợp với Sở Tư pháp, Đoàn luật sư.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

b) Khuyến khích, tạo điều kiện cho các luật sư tham gia vào hoạt động quản lý nhà nước, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của trung ương cũng như của tỉnh, tham gia vào hoạt động phổ biến, tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật.

Đơn vị thực hiện: Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

c) Các cơ quan, tổ chức ở địa phương tăng cường sử dụng dịch vụ luật sư trong các giao dịch, đặc biệt là trong các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, vốn nước ngoài, dự án của Chính phủ.

d) Xây dựng quy chế phối hợp giữa Đoàn luật sư với các cơ quan tiến hành tố tụng, tạo cơ chế đảm bảo để luật sư tham gia đầy đủ vào các giai đoạn tố tụng, thực hiện tốt nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa. Đến năm 2015 có từ 30 - 40%; đến năm 2020 có trên 50% số lượng vụ án mà Tòa án đưa ra xét xử có luật sư tham gia.

Đơn vị thực hiện: Đoàn luật sư phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng.

Thời gian thực hiện: Năm 2011.

đ) Gắn kết chặt chẽ trách nhiệm và nghĩa vụ của luật sư trong công tác trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, đối tượng chính sách và các nhiệm vụ chính trị xã hội khác. Phát triển thị trường dịch vụ pháp lý đáp ứng đầy đủ nhu cầu của xã hội.

Đơn vị thực hiện: Đoàn luật sư, các tổ chức hành nghề luật sư, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

2.5. Tăng cường năng lực của tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư:

a) Củng cố, kiện toàn các cơ quan lãnh đạo của Đoàn Luật sư. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn luật sư có phẩm chất đạo đức, năng lực, uy tín và trách nhiệm cho các chức danh lãnh đạo của Đoàn luật sư.

Đơn vị thực hiện: Đoàn luật sư

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011.

b) Xây dựng đề án tăng cường cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của Đoàn luật sư, đảm bảo thực hiện tốt nhất vai trò tự quản của Đoàn luật sư.

Đơn vị thực hiện: Đoàn luật sư.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2011 đến năm 2015.

c) Xây dựng cơ chế phối hợp nhằm phát huy có hiệu quả vai trò tự quản kết hợp với nâng cao quản lý nhà nước đối với luật sư và tổ chức hành nghề luật sư, tạo điều kiện cho luật sư trong quá trình tham gia tố tụng, đồng thời giám sát việc tuân thủ pháp luật, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của luật sư.

Đơn vị thực hiện: Đoàn luật sư phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức khác trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Năm 2011- 2012.

2.6. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với luật sư và hành nghề luật sư:

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện và ngăn chặn hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các sai phạm trong hoạt động luật sư.

Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Kinh phí thực hiện

Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện các nội dung của Đề án gửi đến, Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Khuyến khích việc thu hút, huy động sự tham gia đóng góp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ kinh phí thực hiện Đề án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tư pháp

Chủ trì, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hoạt động của Đề án. Hàng năm có báo cáo đánh giá, sơ kết, tổng kết cho từng giai đoạn, kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án và các giải pháp khắc phục.

2. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ theo quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

3. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan, ban, ngành kịp thời đưa tin về các hoạt động theo Đề án đã được phê duyệt trên các phương tiện thông tin đại chúng; có kế hoạch truyền thông về các chính sách ưu đãi, thu hút và tạo điều kiện của tỉnh đối với hoạt động luật sư.

4. Đoàn Luật sư tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thực hiện Đề án này. Tiến hành rà soát đội ngũ luật sư và các tổ chức hành nghề luật sư, chuẩn bị nguồn gửi đi đào tạo theo lộ trình của Đề án.

5. Trách nhiệm của tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn tỉnh

Tạo điều kiện thuận lợi cho các luật sư tham gia hoạt động theo Đề án đã được phê duyệt, vì mục tiêu phát triển chung của luật sư.

6. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ tại tiết c, đ điểm 2.2; tiết d điểm 2.4 và điểm 2.6 khoản 2 Điều 1 Quyết định này.

7. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh trong quá trình triển khai Đề án; phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan trong việc giám sát, kiểm tra hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

Nơi nhận: *TL*

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (đề báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh, các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PTTH tỉnh (đưa tin);
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, CB, các Phòng CV;
 - + Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Linh